TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Ngân và bà La Thị Thanh Thảo;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/TLST - HS ngày 02/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Vi Tiến D**, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2000 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện V, Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Nghiện chất ma túy; Con ông Vi Văn T, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2020, đến ngày 15/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Vương Quốc V, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 09/8/2020, tại khu vực cầu treo thuộc thôn K, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai, Công an xã C phát hiện Vi Tiến D có biểu hiện phạm tội về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra, D tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 03 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. D khai nhận là ma túy của mình, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngay sau đó, Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng nghi là ma túy theo quy định. Ngoài ra, còn thu giữ của D 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng.

Về nguồn gốc ma túy: D khai mua của Hà Đức Q, sinh năm 1996, trú tại: Thôn P, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai với giá 300.000đ nhưng D chưa trả tiền. Tuy nhiên, quá trình điều tra chỉ có duy nhất lời khai của D, Hà Đức Q không thừa nhận việc bán ma túy cho D.

Tại bản kết luận giám định số 172/GĐMT ngày 13/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,24 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vi Tiến D gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Vi Tiến D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vi Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Tiến D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vi Tiến D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với: 01 điện thoại Iphone 6 và án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe quan điểm luận tội, bị cáo nhất trí, không tranh luận gì, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vi Tiến D tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện chất ma túy, ngày 09/8/2020 bị cáo đã có hành vi mua 0,24 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị công an xã C bắt quả tang. Do đó, Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Vi Tiến D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Hà Đức Q, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Q nhưng không thu giữ được gì, do chỉ có duy nhất lời khai của Vi Tiến D khai Q bán ma túy cho D, nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Q là đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Vi Tiến D là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là ông Hoàng Xuân T có công được Nhà nước tặng thưởng bằng khen. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về điều luật và mức án Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Vi Tiến D là phù hợp, nên được chấp nhận.

[**4]Về hình phạt bổ sung**: Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân bị cáo đang sống cùng cha mẹ đẻ, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[**5]Về xử lý vật chứng**:

Đối với 0,18 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định đã được niêm phong, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 thu giữ của bị cáo Vi Tiến D, bị cáo đã dùng điện thoại để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy nên cần phải bị tịch thu để thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với thẻ sim số 0365114693 do không còn giá trị sử dụng, nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vi Tiến D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vi Tiến D 01 *(Một)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Khi chấp hành án được khấu trừ 06 *(Sáu)* ngày tạm giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu: 0,18 gam Heroine của Vi Tiến D đựng trong 01bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: *"Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vi Tiến D ngày 09/8/2020 tại xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai". Mặt sau có 03 chữ ký của người tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai"*; 01 thẻ sim số 0365114693, để tiêu hủy.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng có số IMEI là 359305068193507, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vi Tiến D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh LC (1);
- VKSND (2);
- CQCSĐT (1);
- CQTHAHS (1);
- Sở tư pháp tỉnh LC (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu Tòa án (05).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Thị Thanh Thảo Lý Thị Ngân Trần Văn Nghĩa